

Số: 18/2024/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI**  
**QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Ngọc Thái

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến

Bà Võ Thị Ngọc Dung

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2024/QĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024

Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại về việc “Tranh chấp hợp đồng góp vốn” giữa:

**Nguyên đơn:** Ông Đặng Văn T; Địa chỉ: TDP G, phường T thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc A; Địa chỉ: Số E đường C, khu phố I, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn T1; Địa chỉ: Liên gia B, tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Văn Thanh H; Địa chỉ: Số G N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Như Q; Địa chỉ: TDP A, phường T thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tại đơn kháng cáo ngày 03 tháng 6 năm 2024, ông Nguyễn Ngọc A là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đặng Văn T kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2024/QĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk với lý do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn.

**XÉT THẤY:**

Ngày 12/3/2024 Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thụ lý vụ án số 04/2024/TLST-

KDTM về việc “Tranh chấp hợp đồng góp vốn” giữa nguyên đơn ông **Đặng Văn T** và bị đơn **Công ty trách nhiệm hữu hạn T1** (Sau đây viết tắt là **Công ty TNHH T1**) Cơ Điện Cao Nguyên do ông **Văn Thanh H** đại diện theo pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhiều lần cho bị đơn theo địa chỉ nguyên đơn cung cấp nhưng được xác định là không tìm thấy người nhận tại địa chỉ.

Theo nguyên đơn trình bày tại đơn kháng cáo, ngày 14/5/2024 Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã triệu tập ông **Nguyễn Ngọc A** là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông **Đặng Văn T** để làm rõ một số nội dung trong vụ án nhưng ông **Nguyễn Ngọc A** vắng mặt không có lý do (lần 1).

Ngày 13/5/2024 Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tổng đạt giấy triệu tập ông **Nguyễn Ngọc A** đến Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk vào ngày 22/5/2024 để làm rõ một số nội dung trong vụ án; trong khi đó ngày 14/5/2024 Toà án chưa làm việc với nguyên đơn tại Giấy triệu tập lần 1 là mâu thuẫn, không đúng theo trình tự khi giải quyết vụ án. Theo giấy triệu tập ngày 13/5/2024 thì nguyên đơn vẫn vắng mặt không có lý do.

Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhận định: “... để làm rõ địa chỉ của bị đơn Toà án đã triệu tập ông **Nguyễn Ngọc A** nhưng ông **Nguyễn Ngọc A** vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, từ đó căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 để đình chỉ giải quyết vụ án”.

Xét thấy, tại hồ sơ vụ án không thể hiện giấy triệu tập lần 1 vào ngày 14/5/2024 nhưng có tài liệu thể hiện giấy triệu tập ngày 13/5/2024 cho ông **Nguyễn Ngọc A** vào ngày 22/5/2024 để làm rõ một số nội dung trong vụ án (BL57), và giấy báo phát thành công ghi ngày 17/5/2024 (BL58).

Mặt khác, căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao thấy:

“Điều 6. Xử lý việc ghi địa chỉ của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan...

c) Trường hợp không thuộc điểm a, b khoản 2 Điều này mà Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ mới của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng nguyên đơn không cung cấp được thì có quyền yêu cầu Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ mới của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật. Trường hợp Tòa án không xác định được địa chỉ mới của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì Tòa án đình chỉ việc giải quyết vụ án theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 3 Điều này”.

Ngoài ra, kiểm tra các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thì thấy còn có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của **Công ty TNHH T1** thể hiện địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo đúng đơn khởi kiện mà Toà án đã thụ lý. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án không thể hiện việc Toà án đã thực hiện các thủ tục tố tụng tiếp theo để xác

định công ty TNHH T1 có còn hoạt động hay không, địa chỉ có trùng với địa chỉ đã đăng ký với cơ quan nhà nước hay không? (Thông tin từ Sở kế hoạch đầu tư, Cục thuế tỉnh Đ).

Việc Tòa án triệu tập ông Nguyễn Ngọc A là đại diện theo uỷ quyền của ông Đặng Văn T để làm rõ địa chỉ của bị đơn khi người đại diện theo uỷ quyền không có mặt nhưng không làm việc với nguyên đơn là ông Đặng Văn T để hỏi ý kiến của nguyên đơn mà đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết là không đúng quy định. Như vậy, có căn cứ xác định việc Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 để đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc A – là đại diện theo uỷ quyền của ông Đặng Văn T, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 02/2024/QĐST-KDTM ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Do hủy quyết định sơ thẩm để xét xử sơ thẩm lại nên ông Đặng Văn T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2024/QĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để tiếp tục giải quyết vụ án.

**2.** Án phí phúc thẩm: Ông Đặng Văn T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. H1 lại cho ông Đặng Văn T 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0012913 ngày 13/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (do ông Nguyễn Ngọc A nộp thay).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Ngọc Thái**